

24. Chúa Giêsu, hạt giống phải chết

Giăng 12: 20-36

Tin Mừng Theo Giăng

Trong bài tường thuật về cuộc đời của Chúa Giêsu, Giăng thực hiện một bước chuyển tiếp trong chương mười hai. Sự tập trung của ông bây giờ trở thành các sự kiện trong tuần dẫn đến sự đóng đinh của Chúa Kitô. Không khí tràn đầy sự phấn khích sau khi La-xa-rô sống lại từ cõi chết, một dấu hiệu cho người Do Thái rằng Đấng cứu thế đã đến. Mọi người đều muốn nhìn thấy Ngài và lắng nghe Ngài. ¹⁸ “**Ấy cũng tại điều đó mà đoàn dân đi đón Ngài, vì có nghe rằng Ngài đã làm phép lạ ấy.** ¹⁹ **Nhân đó, người Pha-ri-si nói với nhau rằng, ‘Các người thấy mình chẳng làm nổi chi hết; kìa, cả thiên hạ đều chạy theo người!’**” (Giăng 12:18-19). Hàng trăm ngàn người Do Thái đã đến từ nhiều quốc gia gần xa để chuẩn bị cho Lễ hội Vượt qua ở Giê-ru-xa-lem. Đến thăm với họ là những người sợ Chúa Hy Lạp, hoặc có lẽ, chuyển đổi sang đức tin Do Thái.

²⁰ **Vả, trong đám đã lên đặng thờ lạy trong kỳ lễ, có mấy người Hi Lạp, ²¹ đến tìm Phi-líp, là người ở thành Bết-sai-đa, thuộc xứ Ga-li-lê, mà xin rằng: Thưa chúa chúng tôi muốn ra mắt Đức Chúa Giêsu.** ²² **Phi-líp đi nói với Anh-rê; rồi Anh-rê với Phi-líp đến thưa cùng Đức Chúa Giêsu.** ²³ **Đức Chúa Giêsu bèn đáp rằng: Giờ đã đến, khi Con người sẽ được vinh hiển.** ²⁴ **Quả thật, quả thật, ta nói cùng các người, nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng chết sau khi gieo xuống đất, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều.** ²⁵ **Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi, ai ghét sự sống mình trong đời này thì sẽ giữ lại đến sự sống đời đời.** ²⁶ **Nếu ai hầu việc ta, thì phải theo ta, và ta ở đâu, thì kẻ hầu việc ta cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu việc ta, thì Cha ta ắt tôn quý người.** (Giăng 12:20-26).

Trái tim chấp nhận sự âm áp của Chúa Giêsu

Điều gì về Chúa Giêsu đã khiến Ngài trở nên vô cùng hấp dẫn? Điều gì khiến mọi người muốn theo Ngài và bỏ lại mọi thứ để được ở với Ngài? Hãy suy nghĩ về nó. Ngài không giống như những người chữa lành bằng đức tin hay những bậc thầy giáo trưởng mà chúng ta có rất nhiều ngày nay. Ngài không hứa hẹn sự thịnh vượng, hạnh phúc hay tự thực hiện; Trong thực tế, Ngài đưa những điều hoàn toàn ngược lại. Thay vào đó, Ngài phán về sự trống rỗng của bản thân, nhưng mọi người thuộc mọi quốc tịch và tầng lớp xã hội đã bị lôi cuốn vào Ngài và theo lời Ngài. Khi mọi người ở quanh Chúa Giêsu, họ biết rằng họ đã được chấp nhận. Mỗi chúng ta đều có một nhu cầu phổ biến để chấp nhận và khao khát sự thật một cách rộng rãi. Chúng ta được vẽ theo bản năng cho những người phản chiếu hình ảnh này.

George Washington đã từng đi cùng với một số người đàn ông khác trên lưng ngựa khi họ đến một dòng sông chảy xiết không có cây cầu. Nó có thể được vượt qua, tuy nhiên, trên lưng ngựa đoạn đi qua khúc sông cạn. Ngay khi họ chuẩn bị xuống nước, một người đàn ông đi đến không có con ngựa hỏi George Washington rằng anh ta có thể cưỡi ngựa cùng để băng qua sông được không. Khi tất cả những người đàn ông đến bên kia một cách an toàn, người đàn ông được hỏi tại sao anh ta lại ra khỏi nhà hội trường để đi nhờ. Anh ta trả lời rằng anh ta không biết đó là hội trường nhưng anh ta đã nhìn vào tất cả các khuôn mặt của những người đàn ông khi họ đến gần dòng sông, và khuôn mặt của Washington là người duy nhất có cái nhìn chấp nhận về nó.

Khi một người đọc qua lời chứng của những người theo Chúa Kitô, dường như rõ ràng đó không

chỉ là lời dạy của Ngài mà họ còn bị lôi cuốn, mà còn bị thu hút bởi tính cách của Ngài, tức là con người thực sự của chính Chúa Kitô. Ngài dành thời gian cho người khác. Ngài thể hiện sự chấp nhận với mọi người: trẻ em, người nghèo, người tàn tật, người bại liệt, hủi, gái mại dâm và thậm chí cả người thu thuế. Chúa Giêsu là khuôn mặt của Thiên Chúa đối với nhân loại. Nếu ân sủng có một khuôn mặt, đó là Chúa Giêsu. Không có gì ngạc nhiên khi mọi người đổ xô đến với Ngài và muốn được ở gần Ngài.

Trong đoạn trích dẫn mà chúng ta đang nghiên cứu, một số người Hy Lạp đã đến Lễ Vượt qua. Đây không phải là người Do Thái nói tiếng Hi Lạp, mà là người ngoại Hy Lạp đã đi qua biển Địa Trung Hải cho Lễ hàng năm của người Do Thái ở Giê-ru-xa-lem. Họ tìm kiếm người môn đệ tên là Phi-líp và yêu cầu được gặp Chúa Giêsu. Tại sao họ tìm kiếm Phi-líp? Đó có thể là do Phi-líp có một cái tên Hy Lạp (cùng tên với Phi-líp của Macedon, cha đẻ của Alexander Đại đế). Có lẽ, họ nghĩ rằng họ sẽ có sự ưu ái đặc biệt nếu họ tiếp cận một người mà họ tin rằng có thể có một di sản Hy Lạp và hy vọng rằng Phi-líp sẽ giới thiệu họ với Chúa Giêsu.

Cho đến thời điểm đó, hầu hết những người theo Chúa Giêsu đều đến từ dân của Ngài, người Do Thái, nhưng điều này sắp thay đổi theo cách mà các môn đệ lúc này không thể tưởng tượng được. Anh em có muốn dành một giờ với Đức Chúa Giêsu và nhìn vào đôi mắt đẹp và khuôn mặt chấp nhận của Ngài không? Trong ba năm cuối cùng của thánh chức của Ngài đối với người Do Thái, có lẽ danh tiếng, tên và uy tín của Ngài đã bắt đầu lan rộng.

Giăng không đề cập đến điều đó, nhưng ba người viết Tin Mừng khác đều làm chứng rằng, khi Chúa Giêsu cưỡi trên một con lừa vào Giê-ru-xa-lem, thông báo vương vị của Ngài cho tất cả Giê-ru-xa-lem, Ngài vào khu vực Đền thờ và lật ngược các bàn đổi tiền. Những người bán chim bồ câu trong Tòa án của dân ngoại đạo cũng chịu chung số phận. Chúa Giêsu dạy dỗ với họ rằng, “**Nhà ta sẽ gọi là nhà cầu nguyện của muôn dân hay sao? Nhưng các người đã làm thành cái hang trộm cướp.**” (Mác 11:17). Có thể là những người đàn ông đang tìm kiếm Chúa Giêsu đã thấy lòng nhiệt thành của Ngài ngày trước để khôi phục Đền thờ trở thành một ngôi nhà nơi tất cả mọi người có thể thờ phượng Chúa chứ không chỉ là người Do Thái. Thiên Chúa mong muốn rằng tất cả các quốc gia nên tìm kiếm Ngài.

Câu 1) Điều gì thu hút anh em đến với Chúa Giêsu? Có phải là do một nhu cầu cụ thể trong cuộc sống của anh em? Chia sẻ những gì đã thu hút anh em đến với con người của Chúa Giêsu Kitô.

Bất cứ điều gì anh em nghĩ rằng chính điều đó đã lôi kéo anh em đến với Chúa Giêsu, đó là Chúa làm việc trong anh em, vì không ai đến với Chúa Kitô mà không có công việc của Chúa trong anh em để đưa người đó đến với Chúa Kitô. Chúa Giêsu phán:

Không một ai có thể đến với Ta nếu không được Cha là Đấng đã sai Ta đem đến và Ta sẽ khiến người ấy sống lại trong ngày cuối cùng (Giăng 6:44).

Thời giờ đã đến

Chúa đã sử dụng tất cả mọi thứ trong cuộc sống của anh em và của tôi để đưa chúng ta đến với Chúa Giêsu Christ, giống như Ngài đã làm cho người Hy Lạp trong đoạn chúng ta đang nghiên cứu. Khi Anh-rê và Phi-líp đưa ra yêu cầu của họ với Chúa Giêsu, Chúa Kitô đã trả lời rằng thời

giờ cuối cùng đã đến, tức là giờ vinh quang của Ngài qua đau khổ trên thập giá. Chúa Giêsu đáp rằng, **“Giờ đã đến, khi Con người sẽ được vinh hiển” (câu 23)**. Trong ít nhất hai trường hợp trong ba năm rưỡi qua của thánh vụ, Chúa Giêsu đã nói về một thời gian cụ thể mà Ngài đã chờ đợi khi Ngài sẽ tôn vinh Chúa Cha. Đó không phải là một giờ theo nghĩa đen, nhưng là một khoảng thời gian ngắn, trong một hành động, Ngài sẽ mang lại vinh quang lớn lao cho Chúa Cha. Khi mẹ của Ngài, Mary, đã yêu cầu Ngài can thiệp vào đám cưới tại Cana ở Ga-li-lê, Ngài đã nói về giờ của mình:

“Hỡi đàn bà kia, ta với ngươi có sự gì chẳng?” Đức Chúa Giêsu đáp rằng: “Giờ ta chưa đến” (Giăng 2:4).

Một lần nữa, khi Chúa Giêsu đang giảng dạy trong khu vực Đền thờ, các linh mục và người Pharisai đã tìm cách bắt giữ Ngài sau khi Ngài nói với họ sự thật rằng Cha đã sai Ngài, nhưng không ai có thể đặt tay lên Ngài vì thời gian của sự hy sinh vượt qua của những con chiên bị giết vẫn chưa đến:

²⁸ Bấy giờ, Đức Chúa Giêsu đang dạy trong đền thờ, thì kêu lên rằng: Các ngươi quen ta, các ngươi biết ta từ đâu lại! Ta đã đến chẳng phải tự ta, nhưng Đấng đã sai ta đến là thật, mà các ngươi không biết Ngài. ²⁹ Ta thì biết Ngài; vì ta từ Ngài đến, và Ngài là Đấng đã sai ta đến. ³⁰ Vậy, họ kiếm thế bắt Ngài; nhưng không ai tra tay trên Ngài, **vì giờ Ngài chưa đến**. (Giăng 7:28-30).

Rất có thể Chúa Giêsu đã gặp người Hy Lạp, nhưng John không nói. Những gì ông ấy đã nói với chúng ta là người ngoại đạo tìm kiếm Chúa Giêsu là một dấu hiệu cho thấy thời điểm đã đến, tức là, giờ đã đến khi Chúa Giêsu, bằng một hành động vâng phục cuối cùng, sẽ tôn vinh Chúa Cha. Chúa tiếp tục phán rằng:

Quả thật, quả thật, ta nói cùng các ngươi, nếu hạt giống lúa mì kia, chẳng **chết sau khi gieo xuống đất**, thì cứ ở một mình; nhưng nếu chết đi, thì kết quả được nhiều. (Giăng 12:24).

Câu 2) Chúa Giêsu nói về chính Ngài trong câu 24 hay về mọi người? Ngài có ý gì khi tưởng tượng rằng hạt giống trước tiên phải rơi xuống đất và sau đó chết?

Hạt giống thay thế phải chết

Tất cả mọi thứ mà Chúa Giêsu đã làm là một mẫu hình cho những người sẽ theo Ngài. Trong sự tương tự của một hạt giống rơi xuống đất, có thể Chúa Giêsu đã nói về cuộc sống khiêm nhường, rằng "đường lên" là "đường xuống". Tấm gương của Ngài cho chúng ta là, khi kẻ thù ở vào vị trí quyền lực đối với chúng ta, cách của Chúa không phải là trả thù mà là tự phục tùng Cha.

Đó cũng là một sự thật đẹp đẽ trong Kinh thánh rằng cuộc sống của Thiên Chúa ban cho Giáo hội đã đến dưới dạng hạt giống trong Chúa Giêsu. Hạt giống đặt xuống đất nói về Chúa Giêsu mang tội lỗi của anh em và của tôi và đóng đinh nó vào thập giá. Nếu Chúa Giêsu không chết như một người thay thế trên thập tự giá, thì cuộc đời của Ngài sẽ chỉ bị ảnh hưởng ít phần. Tuy nhiên, câu hỏi có thể được đặt ra, “Tại sao Chúa Kitô cần phải chết một cái chết tàn bạo và khủng khiếp tới

như vậy? Chắc chắn, Cha có thể lên kế hoạch cho một cái chết dễ dàng hơn cho Con của Ngài không?" Câu trả lời, tôi tin là: chỉ có một cái chết bạo lực mới có thể phơi bày tội lỗi theo cách mà nó rất cần tiết lộ. Một người giảng đạo nói: "Tội lỗi trong tất cả những điều kinh khủng của nó nếu Ngài chết trên giường, hay do tai nạn, hay vì bệnh?" Đó là một trong những bi kịch của cuộc sống con người mà chúng ta không nhận ra bản chất tàn phá và xấu xí của tội lỗi. Kế hoạch của Chúa là để Chúa Kitô chết thay thế cho tất cả những ai đặt niềm tin vào công việc của Chúa Kitô trên thập tự giá, tức là cái chết của Ngài cho họ, để chuộc tội và mang lại cho chúng ta sự bình an với Chúa. Có một ví dụ khác về loại tính hợp pháp thay thế này được tìm thấy trong lịch sử:

Trong một cuộc chiến giữa Anh và Pháp, những người đàn ông đã bị gán cho Quân đội Pháp bằng một loại hệ thống xổ số. Khi tên của ai đó được rút ra, anh ta phải ra trận. Vào một dịp nọ, chính quyền đã đến gặp một người đàn ông nào đó và nói với anh ta rằng anh ta nằm trong số những người được chọn. Anh ta từ chối đi, nói: "Tôi đã bị bắn chết hai năm trước." Lúc đầu, các quan chức nghi ngờ sự tinh táo của anh ta, nhưng anh ta khẳng định rằng đó thực sự là trường hợp. Ông tuyên bố rằng các hồ sơ quân sự sẽ cho thấy rằng ông đã bị giết trong hành động. "Làm thế nào mà có thể được?" họ đặt câu hỏi. "Anh đang sống bây giờ!" Anh ấy giải thích rằng khi tên của anh ấy xuất hiện lần đầu tiên, một người bạn thân đã nói với anh ấy: "anh có một gia đình lớn, nhưng tôi chưa kết hôn và không ai phụ thuộc vào tôi. Tôi sẽ lấy tên và địa chỉ của anh và đi vào vị trí của anh." Và đó thực sự là những gì ghi lại cho thấy. Trường hợp hơi bất thường này được đề cập đến Napoleon Bonaparte, người quyết định rằng đất nước này không có yêu cầu pháp lý đối với người đàn ông đó. Anh ấy được tự do. Anh đã chết trong người của người khác.

Từ quan điểm của Thiên Chúa, khi Chúa Kitô chết, Ngài chết như một sự thay thế để giải thoát anh em khỏi những yêu sách pháp lý mà Sa-tan đã chống lại anh em vì tội lỗi của mình. Chúa Kitô đã chết cho anh em và như anh em. Chúa thấy Chúa Kitô thay thế vị trí của anh em giống như người đàn ông đã đi đến chiến tranh ở nơi khác. Khi Chúa Kitô chết, Chúa cũng thấy anh em cũng đã chết. Sứ đồ Phao-lô đã giải thích những sự thật này trong bức thư của mình gửi cho Giáo hội Cô-lô-se:

Ví bằng **anh em chết với Đấng Christ** về sự sơ học của thế gian, thì làm sao lại để cho những thế lệ này ép buộc mình, như anh em còn sống trong thế gian (Cô-lô-se 2:20).

¹Vậy nếu anh em được sống lại với Đấng Christ, hãy tìm các sự ở trên trời, là nơi Đấng Christ ngồi bên hữu Đức Chúa Trời. ² Hãy ham mến các sự ở trên trời, đừng ham mến các sự ở dưới đất; ³ **vì anh em đã chết**, sự sống mình đã giấu với Đấng Christ trong Đức Chúa Trời. ⁴ Khi nào Đấng Christ, là sự sống của anh em, sẽ hiện ra, bây giờ anh em cũng sẽ hiện ra với Ngài trong sự vinh hiển. (Cô-lô-se 3:1-4).

Hãy để suy nghĩ sâu hơn về những gì xảy ra khi một hạt giống được chôn trong lòng đất. Bóng tối của ngôi mộ, thời gian và các yếu tố trong đất hoạt động trên hạt giống cho đến khi lớp vỏ trấu bên ngoài mở ra, và sự sống bên trong hạt giống nảy mầm và phát triển để trở thành một loài cây tự sinh sản thành nhiều hạt giống. Nhờ sự chết, chôn cất và phục sinh của Ngài, Chúa Giêsu đã đến để ban cho chúng ta sự sống của Ngài. Chúng ta đã nhận được sự sống vật chất từ người đi trước, Adam, nhưng Chúa Kitô đã đến để cung cấp cho chúng ta sự sống của Thiên Chúa, và cuộc sống này được truyền cho chúng ta khi chúng ta hết lòng đặt niềm tin và tin tưởng vào Ngài. Khi chúng

ta tin, tội lỗi của chúng ta bị cuốn trôi và Thánh Linh của Thiên Chúa đã rửa tội cho chúng ta vào cơ thể tinh thần của Thân thể Chúa Kitô (1 Cô-rinh-tô 12:13). Sự sống của Thiên Chúa chảy vào mỗi chúng ta được kết nối với Ngài bằng đức tin.

Trong một sự tương tự khác, Chúa Giêsu đã nói về mối liên hệ này vì Ngài là Cây nho và chúng ta, là Kitô hữu, là những cái nhánh. Chừng nào cuộc sống này của Thiên Chúa chảy trong chúng ta và thông qua chúng ta bởi đức tin của chúng ta, nhựa sống của Cây nho đến được với người khác và sinh hoa kết trái (Giăng 15: 4). Kết nối với Ngài là chìa khóa. Phao-lô nói về bí ẩn này đang được giấu kín khỏi dân Do Thái trong nhiều thế hệ (Cô-lô-se 1: 26-27), nhưng bây giờ, qua các Tông đồ và nhà thờ đầu tiên, những hạt giống mới bắt đầu xuất hiện. Khi Thần của Chúa lên nắm quyền vào Ngày Lễ Ngũ Tuần, những cây đầu tiên từ hạt giống được trao trên thập giá bắt đầu chảy vào ba ngàn đầu tiên đó. Chúa Kitô đã bắt đầu sống trong đền thờ của tất cả mọi người, tức là người Do Thái và người ngoại đạo sẽ tìm kiếm Ngài bằng cả trái tim. Tông đồ Phao-lô, đã viết, “Anh em há chẳng biết rằng thân thể mình là đền thờ của Đức Thánh Linh đang ngự trong anh em, là Đấng mà anh em đã nhận bởi Đức Chúa Trời, và anh em chẳng phải thuộc về chính mình sao?” (1 Cô-rinh-tô 6:19). Các môn đệ đầu tiên đã truyền đạt sự mặc khải rằng Thiên Chúa không còn sống trong các đền thờ bằng đá do con người tạo ra (Công vụ 7:48), nhưng trong trái tim của những người sẽ quy gối trước Chúa Giêsu và hết lòng theo Ngài:

²⁶ tức là sự mâu nhiệm đã giấu kín trái các đời các kiếp, mà nay tỏ ra cho các thánh đồ Ngài. ²⁷ Vì Đức Chúa Trời muốn khiến họ biết sự giàu vinh hiển của sự mâu nhiệm đó ở giữa dân ngoại là thể nào, nghĩa là **Đấng Christ ở trong anh em, là sự trông cậy về vinh hiển** (Cô-lô-se 1:26-27).

Câu 3) Phao-lô gọi là mâu nhiệm Chúa Kitô trong chúng ta, “giàu có vinh quang”, và sự kỳ vọng tự tin (hy vọng) của vinh quang. Làm thế nào chúng ta có thể bắt đầu hiểu và trải nghiệm những sự giàu có ở đây trên trái đất?

Lời kêu gọi vắc thập giá của chúng ta

Ý nghĩ này về Chúa Giêsu là hạt giống mang lại sự sống mới cho mọi người tiếp nhận Ngài là sự tương đồng chủ yếu mà Giăng đang tìm cách truyền đạt, nhưng theo một nghĩa tương tự, tất cả những ai ở trong Chúa Kitô cũng phải chết cho mình để Chúa Kitô có thể sống trong chúng ta và thông qua chúng ta. Vì hạt giống hoặc hạt lúa mì được gieo xuống đất, hạt giống phải mở vỏ và tự chết để cho cuộc sống bên trong, Chúa Kitô trong chúng ta, có thể được trao cho người khác.

Chúng tôi thường mang **sự chết của Đức Chúa Giêsu** trong thân thể mình, hầu cho **sự sống của Đức Chúa Giêsu** cũng tỏ ra trong thân thể chúng tôi. (2 Cô-rinh-tô 4:10).

Là Kitô hữu, trong khi chúng ta giữ lấy cuộc sống của chính mình và sống cuộc sống của chúng ta chỉ vì hạnh phúc và sự thoải mái của chúng ta, thì tốt nhất, chúng ta sẽ đem lại kết quả tối thiểu cho Chúa Kitô. Để cuộc sống này được mô hình hóa và truyền lại cho một thế hệ trẻ, nó đòi hỏi sự tự nguyện chiếm lấy thập giá của chúng ta để cuộc sống của Chúa Giêsu có thể được thể hiện qua chúng ta. Anh em không thể lấy thập tự giá cho gia đình hoặc thậm chí cho người chồng hoặc người vợ của anh em. Tất cả chúng ta phải tự quyết định mức độ mà chúng ta muốn sinh hoa kết trái với cuộc sống của mình. Những người anh em có một người chồng hoặc một người vợ và thậm

chí là con cái phải xác định, cùng với họ, mức độ hy sinh mà anh em muốn thực hiện với cuộc sống của anh em. Trước khi cưới vợ, Sandy, tôi đã ngồi xuống với cô ấy và nói với cô ấy những điều mà trái tim tôi phải làm. Chúng tôi đã đồng ý với nhau về cuộc sống mà chúng tôi đã sống cùng nhau kể từ đám cưới năm 1980. Tôi đã hứa với cô ấy về khó khăn và vất vả, nhưng tôi cũng hứa với cô ấy tình yêu và sự chung thủy của tôi. Lời kêu gọi vác thập giá và có kết quả vì Chúa Kitô không phải là một điều dễ dàng, nhưng đó là những gì chúng ta được mời gọi làm môn đệ của Chúa Giêsu. Ngài đã làm rõ điều này cho chúng ta trong Tin mừng Mác:

Đoạn, Ngài kêu dân chúng và môn đồ, mà phán rằng: “Nếu ai muốn theo ta, phải liêu mình, vác thập tự giá mình mà theo ta” (Mác 8:34).

Thập giá mà Chúa Giêsu kêu gọi Giáo hội của Ngài cất lên là một lời kêu gọi tự chết. Về chủ đề này, nhà văn Grant Ostern, nói:

Vác thập tự giá là một phép ẩn dụ rất cụ thể; Khi người La Mã làm cho Chúa Giêsu hoặc bất cứ ai khác mang thánh giá của họ đến nơi hành quyết, họ đã cho họ một thông điệp: “Bạn đã chết rồi!” Vác thập tự giá là tính cuộc sống tự chết của anh em với những điều của thế giới này. Người đó sẽ “giữ được (cuộc sống của anh ta) mãi mãi” (Giăng 12:25). Các môn đệ phải trở nên giống như chủ của họ; cái chết là con đường dẫn đến sự sống.

Quay trở lại đoạn dẫn của chúng ta trong Sách Giăng, Chúa Giêsu đã tiếp tục những suy nghĩ của Ngài bằng cách nói với các môn đệ:

²⁵ Ai yêu sự sống mình thì sẽ mất đi, ai ghét sự sống mình trong đời này thì sẽ giữ lại đến sự sống đời đời. ²⁶ Nếu ai hầu việc ta, thì phải theo ta, và ta ở đâu, thì kẻ hầu việc ta cũng sẽ ở đó; nếu ai hầu việc ta, thì Cha ta ắt tôn qui người. (Giăng 12:25-26).

Hai trường hợp đầu tiên của từ này, “cuộc sống” (được gạch chân) trong các câu trích dẫn trên, là từ Hy Lạp *psyche*, có nghĩa là cuộc sống vật lý hoặc một cuộc sống tự thân. Chúa Giêsu đang nói rằng, nếu anh em yêu thích cuộc sống của chính mình trong thế giới này và anh em được định hướng chỉ làm hài lòng chính mình, tức là tự thỏa mãn, hoặc tự hưởng thụ, đó là sự ích kỷ. Kiểu thái độ của trái tim đó là những gì đáng lẽ phải bị phá vỡ khi anh em đến với thập tự giá của Chúa Kitô tại sự chuyển đổi của anh em. Khi chúng ta nhìn thấy và làm theo gương của Chúa Kitô, điều đó sẽ dẫn chúng ta chiến thắng hệ thống thế gian và các thế lực satan và ác quỷ mà Chúa Giêsu và những người theo Ngài đang chiến đấu. Tôi có thể cho anh em nhiều ví dụ về các môn đệ của Chúa Kitô trong Tân Ước, người đã vác thập giá của họ, nhưng thay vào đó, hãy để tôi chia sẻ câu chuyện đầy cảm hứng của một mục sư đã đổi mặt với chủ nghĩa Cộng sản ở đất nước Ru-ma-ni vào những năm 1970:

Mục sư Tson của Ru-ma-ni

Đó là vào cuối mùa hè năm 1977, và Ru-ma-ni nằm dưới sự cai trị của cộng sản khi một bộ trưởng rửa tội đã đặt tất cả các mối quan tâm trần tục của mình theo cách của một người đàn ông sắp chết. Bực mình vì sự can đảm của vợ, Elizabeth, Mục sư Tson đã chuẩn bị cho sự tử đạo nhất định. Ông ta đã gặp một sĩ quan từ cảnh sát bí mật trong nhà hàng của một khách sạn Ru-ma-ni không có gì đặc biệt. Sĩ quan cộng sản đã cam kết thực hiện điều mà các quan chức cảnh sát bí mật trước đó

đã không làm: im lặng chức vụ của Tson bằng cách trao cho anh ta một công việc thể tục để đổi lấy một lời hứa rằng anh ta sẽ không bao giờ rao giảng Tin Mừng nữa. Từ bỏ vị trí có nghĩa là lao động nặng nhọc trong trại tù. Nó rất có thể có nghĩa là thực hiện. Tson gặp người đàn ông và không nao núng từ chối công việc.

Tôi đã nói với người đàn ông đó, “Ngay bây giờ tôi đã sẵn sàng để chết”, Tson nói. “Ông nói rằng ông sẽ kết thúc tôi với tư cách là một nhà thuyết giáo. Tôi đã xin Chúa, và Ngài muốn tôi tiếp tục làm người giảng đạo. Bây giờ tôi phải làm cho một trong hai người tức giận, và tôi quyết định tốt hơn là làm cho ông tức giận hơn Chúa. Nhưng tôi biết ông, thưa ông; ông không thể chịu được sự chống đối này, và ông sẽ giết tôi bằng cách này hay cách khác. Nhưng tôi đã chấp nhận điều đó, và ông nên biết rằng tôi thậm chí đã sắp xếp mọi thứ theo thứ tự và sẵn sàng chết. Nhưng miễn là tôi được tự do, tôi sẽ rao giảng Tin Mừng.

Viên sĩ quan cộng sản cũng không hề nao núng trong câu trả lời của ông ta: Ông bảo Tson hãy đi rao giảng Tin Mừng. “Ông [sĩ quan] đã quyết định rằng nếu tôi sẵn sàng chết vì điều đó, thì tôi nên có điều đó,” Tson nói. “Và trong bốn năm nữa, cho đến khi họ lưu đày tôi, tôi tiếp tục thuyết giáo mà không ai làm phiền tôi vì người đàn ông đó, một nhân viên chủ chốt trong cảnh sát bí mật, quyết định tôi nên được tự do rao giảng vì tôi sẵn sàng chết vì điều đó.” Ông đã bị bắt và bỏ tù nhiều lần ở Ru-ma-ni trong những năm 1970 và bị buộc tội là một mục sư Kitô giáo. Mỗi lần ông trải qua vài tuần thẩm vấn, đánh đập và các trò chơi trí óc mãnh liệt trước khi cuối cùng bị đày khỏi đất nước vào năm 1981.

Khi viên cảnh sát bí mật dọa bắn tôi, tôi mỉm cười và tôi nói, thưa ngài, ông không hiểu rằng khi ông giết tôi, ông đưa tôi đến vinh quang chẳng? Ông không thể đe dọa tôi với vinh quang. Càng nhiều đau khổ, càng nhiều rắc rối, vinh quang càng lớn. Vì vậy, tại sao lại nói, 'Hãy chấm dứt rắc rối này?' Bởi vì càng [đau khổ], vinh quang trên đó càng lớn. "Trong một phiên thẩm vấn đặc biệt bừa bãi, Tson nói với các điều tra viên của mình rằng đồ máu sẽ chỉ làm tăng sự phát triển của Tin Mừng của Chúa Giêsu Kitô. Một phần của thần học về đau khổ, ông đã học được, rằng hoạn nạn không bao giờ là một tai nạn mà là một phần trong kế hoạch có chủ quyền của Thiên Chúa để xây dựng nhà thờ của Ngài.

Tôi đã nói với người thẩm vấn, “Ông nên biết vũ khí chính của mình đang giết chết. Vũ khí tối cao của tôi đang chết dần”, Tson nói." Bây giờ đây là cách nó hoạt động, thưa ông: Ông biết rằng bài giảng của tôi trên băng trên toàn quốc. Khi ông bắn tôi hoặc nghiền nát tôi, bất kể ông chọn cách nào, [ông] chỉ rắc máu cho bài giảng của tôi. Mọi người có một cuộn băng của một trong những bài giảng của tôi sẽ nhặt nó lên và nói, ‘tốt hơn tôi nên nghe một lần nữa. Người đàn ông này đã chết vì những gì anh ta đã giảng.’ Thưa ngài, bài giảng của tôi sẽ nói to hơn gấp mười lần sau khi ông giết tôi và bởi vì ông giết tôi. Trên thực tế, tôi sẽ chinh phục đất nước này vì Chúa vì ông đã giết tôi. Tiếp tục và làm điều đó. Chết vì Chúa không phải là một tai nạn. Nó không phải là một bi kịch. Nó là một phần của công việc. Nó là một phần của bộ. Và đó là cách giảng thuyết vĩ đại nhất.

Tson nói rằng ông đã học được rằng các Kitô hữu đau khổ vì hai lý do chính: làm chứng cho Tin Mừng và hoàn thiện Giáo hội của Chúa Kitô. Ông nhớ lại việc được khích lệ bởi một sự thật có giá trị mà một nhà thần học người Anh đã dạy ông: Thập giá của Chúa Kitô là để truyền bá tội lỗi, nhưng thập tự giá mà mỗi Kitô hữu được kêu gọi là để truyền bá Tin Mừng.

Chúa Giêsu trong rắc rối

²⁷ Hiện nay tâm thần ta bối rối; ta sẽ nói gì? Lạy Cha, xin cứu Con khỏi giờ này! nhưng ấy cũng vì sự đó mà Con đến giờ này! ²⁸ Cha ơi, xin làm sáng danh Cha! Bây giờ có tiếng từ trên trời phán xuống rằng: Ta đã làm sáng danh rồi, ta còn làm cho sáng danh nữa! ²⁹ Đoàn dân ở tại đó nghe tiếng thì nói rằng ấy là tiếng sấm; có kẻ khác nói: Một vị thiên sứ nào nói với Ngài. ³⁰ Đức Chúa Giêsu cất tiếng phán rằng: Ấy chẳng phải vì ta mà tiếng này vang ra, nhưng vì các ngươi. ³¹ Hiện bây giờ, có sự phán xét thế gian này, và hiện nay vua chúa của thế gian này phải bị xua đuổi. ³² Còn ta, khi ta đã được treo lên khỏi đất, ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta. ³³ Ngài phán vậy để chỉ mình phải chết cách nào. ³⁴ Đoàn dân thưa rằng: Chúng tôi có học trong luật pháp rằng Đấng Christ còn đời đời, vậy sao thầy nói Con người phải bị treo lên? Con người đó là ai? ³⁵ Đức Chúa Giêsu bèn đáp rằng: Sự sáng còn ở giữa các ngươi ít lâu; hãy đi trong khi các ngươi còn có sự sáng, e rằng sự tối tăm đến thành linh cùng các ngươi chẳng; kẻ đi trong nơi tối tăm thì chẳng biết mình đi đâu. ³⁶ Các ngươi đang có sự sáng, hãy tin sự sáng, hầu cho trở nên con cái của sự sáng. Đức Chúa Giêsu phán như vậy, rồi đi, và ẩn mình cách xa họ. (Giăng 12:27-36).

Câu 4) Chúa Giêsu phán rằng Ngài đã gặp rắc rối trong suy nghĩ về việc đi đến thập tự giá. Những suy nghĩ nào anh em nghĩ có thể đã đi qua tâm trí của Ngài?

Chúng ta đấu tranh để trở thành thuộc về thánh theo khuynh hướng tự nhiên, bản chất mặc định của chúng ta là hướng tới tội lỗi. Tuy nhiên, điều đó hoàn toàn khác đối với Chúa Giêsu của chúng ta. Ngài chưa bao giờ biết tội lỗi. Ngài luôn luôn là Thánh. Ngài được sinh ra bởi một trinh nữ và bởi Chúa Thánh Thần. Chúa Kitô đã không được thụ thai theo cách thông thường, và do đó, Ngài không mang bản chất tội lỗi. Ngài vẫn thoát khỏi tội lỗi suốt đời để Ngài chết như một Con Chiên vô tội cho chúng ta và như chúng ta. Sứ đồ Phi-e-rơ đã ở quanh Ngài hơn ba năm và ông nói về Chúa Kitô: “Ngài chưa hề phạm tội, trong miệng Ngài không thấy có chút chi dối trá” (1 Phi-e-rơ 2:22).

Là một đấng Thánh thần, rắc rối bên trong của Chúa Kitô là suy nghĩ rằng Ngài sẽ mặc lấy tội lỗi và là hiện thân sống của tội lỗi. Sự phán đấu của Ngài không phải là chống lại tội lỗi, mà là hiện thân sống của tội lỗi khi mọi thớ thịt của Ngài được kêu lên chống lại tội lỗi. “**Mắt Chúa thánh sạch chẳng nhìn sự dữ, chẳng có thể nhìn được sự trái ngược.**” (Habakkuk 1:13). Bản chất mặc định của Ngài, mọi sự thúc đẩy của Ngài, là ghét tội lỗi, nhưng Ngài phải mặc lấy tội lỗi để biến chúng ta thành thánh. Tình yêu của Ngài thật tuyệt vời biết bao! **Chúa trời đã khiến anh ta không có tội lỗi gì để trở thành tội lỗi cho chúng ta, để trong anh ta, chúng ta có thể trở thành sự công bình của Chúa Thần** (2 Cô-rinh-tô 5:21). Thập giá chờ đợi Ngài không chỉ là đau khổ về thể xác, kinh khủng như thế. Ngài cũng phải đối mặt với sự chia ly. Chúa Giêsu đã phải từ bỏ sự thánh thiện của Ngài và đón nhận tội lỗi, và không chỉ tội lỗi, mà tất cả tội lỗi, của mọi thời đại và cho toàn thể loài người. Đó là lần đầu tiên Chúa Giêsu trải nghiệm việc bị tách khỏi Cha mình và tự nhận lấy tội lỗi của cả thế gian. Ngài trở thành tội lỗi cho chúng ta.

Chính Chúa Cha đã phán rõ ràng cho tất cả mọi người nghe thấy những lời đang nghe Chúa Kitô (câu 28). Chúa Giêsu phán rằng tiếng nói này là vì lợi ích của đám đông nghe Ngài. Chúa Cha đã nói rõ ràng Ngài sắp tôn vinh Con của Ngài. Thời gian đã gần kề. Sau đó, Chúa nói rõ ràng họ nên

tin vào ánh sáng trong khi họ có ánh sáng giữa họ, biết rằng Ngài sẽ sớm ra đi. Ngài muốn họ và chúng ta trở thành những “đứa trẻ của ánh sáng”, và Ngài đã nghĩ về những người mà Ngài đã bỏ lại phía sau. Điều quan trọng nhất của Ngài là dành thời gian còn lại với mười hai người. Khi Chúa Giêsu đầu hàng thân xác Ngài, Ngài đã bỏ lại những đứa con của ánh sáng. Bây giờ, Ngài được tôn vinh, giống như Cha đã nói. Chúng ta, con cái ánh sáng của Ngài, sẽ chia sẻ vinh quang của Ngài vì chúng ta cũng sẽ chia sẻ nỗi đau khổ của Ngài khi chúng ta ở đây. Một số có sự nặng hơn của đau khổ, nhưng họ cũng sẽ có sự vinh quang nhiều hơn.

Cầu nguyện: Thưa Cha, con cầu nguyện rằng, là con của ánh sáng, Cha sẽ giúp chúng con tỏa sáng trong bóng tối. Hãy cho chúng con thái độ của Chúa Kitô để chúng con có thể tôn vinh Cha trong tất cả những gì chúng con làm. Amen!

Keith Thomas

Email: keiththomas@groupbiblestudy.com

Website: www.groupbiblestudy.com